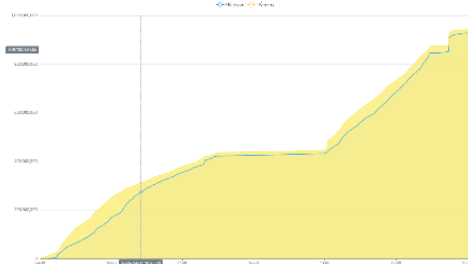


## THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
<b>Giá đóng cửa</b>	1,702.93	251.46
<b>Thay đổi</b>	28.44	0.48
<b>Thay đổi %</b>	1.70%	0.19%
<b>KLGD (Triệu CP)</b>	943.3	97.9
<b>GTGD (Tỷ)</b>	29,246	1,986
<b>Độ rộng thị trường</b>		
CP tăng giá	208	82
CP giảm giá	103	85
CP tham chiếu	67	64
<b>P/E</b>	13.57	1.60
<b>P/B</b>	2.00	2.00

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1,861.8	32.25	504.84	54,573
VN30FIM	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

## XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

**Diễn biến thị trường:** VN-Index có phiên bứt phá đầy ấn tượng, chính thức vượt mốc tâm lý 1700 điểm, đóng cửa tại 1.700,55 điểm (+1,7%). Chỉ số hiện đã quay lại vùng đỉnh của nhịp hồi đầu tháng 3/2026. Dù áp lực chốt lời gia tăng trong phiên chiều khiến 16/30 mã VN30 "hạ độ cao" so với buổi sáng, nhưng lực hấp thụ tốt giúp thị trường giữ vững sắc xanh với độ rộng áp đảo (208 mã tăng/103 mã giảm).

**Thanh khoản:** Dòng tiền duy trì trạng thái ổn định và cân bằng giữa hai phiên. Thanh khoản rõ VN30 phiên chiều gần như không đổi so với phiên sáng (+0,8%). Các mã dẫn dắt như **SSI (hơn 1.100 tỷ đồng)**, VIX, MSN và HCM thu hút dòng tiền cực mạnh, cho thấy bên mua sẵn sàng hấp thụ lượng hàng ngắn hạn ngay tại vùng giá cao.

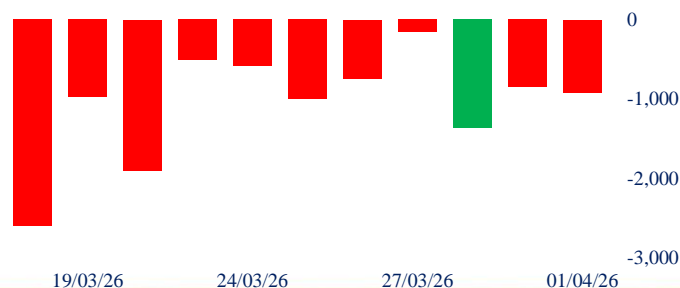
## Các mã ảnh hưởng:

**Tích cực:** Bộ ba "nhà Vin" và hàng không gồm **VHM, VRE, VJC đóng cửa kịch trần**, tạo động lực lan tỏa cực lớn. Các trụ VCB, BID và VIC (+4,44%) cũng đóng góp quan trọng nhờ cơ chế bù đắp chéo chỉ số.

**Tiêu cực:** Nhóm Dầu khí và Phân bón bị xả mạnh sau cú rơi 3% của giá dầu thế giới; tiêu biểu là **BSR (-4,88%)**, DCM (-6,21%) và DPM (-3,18%).

**Khối ngoại:** Khối ngoại gây sốc với đợt bán ròng kỷ lục tại **VIC**, giá trị lên tới **1.248 tỷ đồng** (chiếm phần lớn trong phiên chiều). Nếu loại trừ VIC, khối này giao dịch khá cân bằng khi mua ròng mạnh MSN, HPG, SSI và bán ròng tại FPT, MBB, BSR.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Phiên giao dịch 01/04 ghi nhận bước ngoặt kỹ thuật quan trọng khi VN-Index bứt phá thành công mốc 1.700 điểm, đóng cửa tại 1.702,93 với nền tảng kèm bóng trên nhẹ do áp lực chốt lời tại vùng đỉnh cũ tháng 3.

Việc vượt qua đường xu hướng giảm ngắn hạn xác lập tín hiệu hồi phục thực chất và củng cố vị thế tích lũy trên SMA 200. Dòng tiền mua chủ động áp đảo đầu phiên, dù áp lực bán gia tăng sau 13h nhưng lực hấp thụ tốt đã giúp chỉ số trụ vững trên ngưỡng tâm lý. Chỉ báo MACD chính thức xuất hiện giao dương và RSI duy trì đà hướng lên, xác nhận quán tính tăng trưởng đang trở lại. Tiếp tục nắm giữ danh mục và tập trung quản trị vị thế sẵn có

## CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index Đã đạt mục tiêu 1 của kịch bản 1. Hiện tại chúng ta tập trung quản trị vị thế sẵn có

**Kịch bản 1 (60%):** VN-Index hồi phục trong bối cảnh chạm vùng hỗ trợ mạnh đầu tiên. Hôm nay hồi phục mở ra kịch bản tạo đáy với phân kỳ RSI và phân kỳ Histogram khung ngày. Mục tiêu hồi phục là mốc 1700.

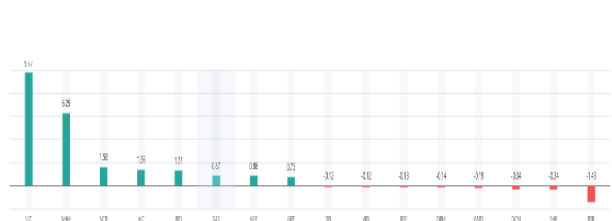
**Kịch bản 2 (40%):** VN-Index tạo bulltrap và test lại đáy 1580.



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-3.05%	-15.97%
Hóa chất	0.53%	-13.68%
Tài nguyên Cơ bản	0.80%	-6.79%
Xây dựng và Vật liệu	-0.37%	-3.90%
Hàng & Dịch vụ Công nghệ	1.38%	-1.23%
Ô tô và phụ tùng	-1.12%	3.30%
Thực phẩm và đồ uống	0.61%	-34.73%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0.68%	-9.21%
Y tế	1.11%	-1.85%
Bán lẻ	0.60%	-9.82%
Truyền thông	1.21%	-15.79%
Du lịch và Giải trí	3.40%	-8.61%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0.98%	-15.60%
Ngân hàng	0.78%	-9.01%
Bảo hiểm	1.35%	1.82%
Bất động sản	4.30%	-14.12%
Dịch vụ tài chính	2.05%	-9.40%
Công nghệ Thông tin	0.77%	-18.64%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
HPG	27.15	0.25 / 0.93%	37,323,700
SSI	27.9	0.95 / 3.53%	40,318,800
VIX	17	0.35 / 2.10%	54,670,497
MSN	76.9	1.40 / 1.85%	9,694,500
HCM	23.5	0.80 / 3.52%	19,992,400

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VIC	141	6.00 / 4.44%	38,977,281
BSR	26.3	-1.35 / -4.88%	23,335,900
MBB	26.5	0.05 / 0.19%	21,287,700
VPB	26.8	0.10 / 0.37%	11,088,600
FPT	75.3	0.60 / 0.80%	9,381,300

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
MWG	Hanoi Investments Holdings Li	---	31/03/2026	Mua	0
REE	Platinum Victory Pte. Ltd.	---	31/03/2026	Mua	17,816,547
ADG	FSN Asia Private Ltd	---	31/03/2026	Bán	0
TNT	FSN Asia Private Ltd	---	31/03/2026	Bán	5,165,900
MWG	Samsung Vietnam Securities	---	31/03/2026	Mua	0

TIN TỨC

Trong nước

TPHCM sắp gọi ĐT nhà máy LNG Long Sơn gần 40 ngàn tỷ  
 Từ tháng 4 bắt đầu đẩy mạnh bán xăng E10  
 Tiếp tục đánh giá cát biển, xử nghiệm thao túng giá VLXD  
 Tổ chức thực hiện tốt các giải pháp để ổn định mặt bằng lãi s

Doanh nghiệp

Vincom Retail đặt kế hoạch tăng trưởng 2 chữ số  
 PC1 dự phát hành 148 triệu cp để tăng vốn  
 VHM đặt KH lãi 50,000 tỷ, chi 25,000 tỷ cổ tức tiền mặt  
 Lãi ròng ACV tăng thêm 400 tỷ sau kiểm toán

TIN TỨC

Thế giới

OpenAI huy động 122 tỷ USD, tiến gần hơn tới IPO  
 Hàn chi hàng tỷ USD hỗ trợ người dân trước cú sốc giá dầu  
 Các quốc gia Arab có thể thiệt hại 194 tỷ USD do xung đột  
 Nổi gót Phố Wall, chứng khoán châu Á trở lại ấn tượng

Hàng hóa

Giá vàng trong nước tăng mạnh trên 3 triệu đồng theo thế giới  
 Dầu Brent tăng hơn 60% trong tháng 3, mạnh nhất kể từ 1988  
 Nguồn cung hàng loạt hàng hóa thiết yếu bị gián đoạn

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1 SHB	79,845,400	-2.25%
2 VIX	54,670,497	2.10%
3 SSI	40,318,800	3.53%
4 VIC	38,977,281	4.44%
5 HPG	37,323,700	0.93%
6 SSB	27,946,800	0.29%
7 BSR	23,335,900	-4.88%
8 DXG	23,266,500	-0.69%
9 MBB	21,287,700	0.19%
10 HCM	19,992,400	3.52%

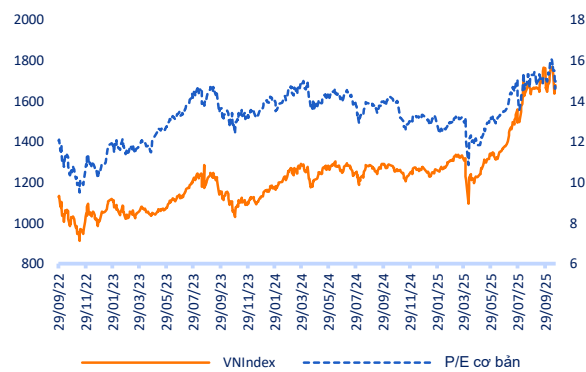
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4743.2	64.60	1.38%
Bạc	74.4	-0.52	-0.69%
Đồng	5.62	0.01	0.18%
Dầu thô	-1.22	-0.01	-0.68%
Dầu Brent	102.98	-0.99	-0.95%
Khí Tự nhiên	2.874	-0.01	-0.35%
Khí đốt	4.1597	0.05	1.12%
Đường	15.18	-0.34	-2.19%
Heo nạc	86.12	-0.25	-0.29%
Cà phê	296.55	-1.80	-0.60%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND 26110	0.01%	USD 23,900	26,310
EUR/VND 29710	0.93%	EUR 27,574	30,476
GBP/VND 34004	0.38%	GBP 31,556	34,877
USD/VND 160.00	0.63%	JPY 150	166
AUD/VND 32218	0.21%	CHF 29,900	33,047

Định giá thị trường





# DUY TRÌ TÍCH CỰC TRÊN MA200

Bản tin ngày 01/04/2026

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	MUA
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	MUA
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	MUA

## Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

**Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật**

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

**Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản**

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

**HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ**

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

**© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)****Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

**Chi nhánh Hà Nội**

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

**THÔNG TIN LIÊN HỆ**

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích <a href="mailto:hoang.nguyenminh@vfs.com.vn">hoang.nguyenminh@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:long.nguyen@vfs.com.vn">long.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:mai.nguyen@vfs.com.vn">mai.nguyen@vfs.com.vn</a>
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:nam.nghiem@vfs.com.vn">nam.nghiem@vfs.com.vn</a>
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:ngoc.le@vfs.com.vn">ngoc.le@vfs.com.vn</a>
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích <a href="mailto:hoang.giang@vfs.com.vn">hoang.giang@vfs.com.vn</a>